



BẢNG ĐIỂM THI CUỐI KỲ - LẦN 1

Học kỳ 3 - Năm học : 2024-2025

Môn học : Lập trình quản lý - MH1101103

Mã lớp học phần: 24311MH110110301 Số tín chỉ: 3

Giảng viên giảng dạy: Dương Minh Tâm

Ngày thi: 15/07/2025 Giờ thi: 09h30 Phòng thi: PM 1

Giám thị 1: Dương Minh Tâm

Ký tên:

Giám thị 2: Phạm Quang Sáng

Ký tên:

Giám thị 3: _____

Ký tên: _____

Giám thị 4: _____

Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Chữ ký	Số tờ	Điểm số	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
1	2310010020	Nguyễn Hoài Nam	02/10/2005			2	Hai	C25TH1	
2	2310010062	Nguyễn Huỳnh Hữu Nghĩa	26/05/2005			1	Một	C25TH2	
3	2310010030	Võ Thị Hạnh Nguyên	04/04/2005			8	Tám	C25TH1	
4	2310010021	Nguyễn Lưu Nguyễn	05/10/2005			8	Tám	C25TH1	
5	2310010058	Hà Thị Ánh Nguyệt	18/08/2005			8	Tám	C25TH2	
6	2310010023	Nguyễn Thành Nhân	02/08/2005			8.5	Tám rưỡi	C25TH1	
7	2310010054	Võ Minh Nhựt	29/04/2005			7.0	Bảy	C25TH2	
8	2310010022	Nguyễn Tấn Phát	24/10/2005			2	Hai	C25TH1	
9	2210010006	Đinh Ngọc Phúc	02/09/2003			7	Bảy	C24TH1	
10	2310010068	Nguyễn Lê Thanh Phúc	07/08/2005			5	Năm	C25TH2	
11	2210010061	Nguyễn Quốc Quài	24/08/2003			2	Hai	C24TH2	
12	2310010007	Lê Vũ Tấn Tài	17/05/2005			6.5	Sáu rưỡi	C25TH1	
13	2310010050	Nguyễn Minh Tâm	10/11/2005			1	Một	C25TH2	
14	2310010071	Võ Chí Tâm	16/01/2004			2	Hai	C25TH3	
15	2310010011	Trần Phước Tấn	30/09/2005			2	Hai	C25TH1	
16	2310010008	Nguyễn Trung Thành	27/02/2005			6.5	Sáu rưỡi	C25TH1	
17	2310010001	Lê Phước Thọ	25/01/1999			6	Sáu	C25TH1	
18	2310010051	Trần Minh Thuận	11/01/2005			2	Hai	C25TH2	
19	2310010031	Bành Phước Toàn	11/02/2004			✓	✓	C25TH1	
20	2310010095	Nguyễn Hữu Trí	06/10/2005			2	Hai	C25TH3	
21	2310010045	Phùng Minh Trí	27/04/2005			5	Năm	C25TH2	
22	2210010062	Tô Thanh Tuấn	13/06/2004			2	Hai	C24TH2	
23	2310010013	Lưu Hiền Vinh	28/06/2004			6.5	Sáu rưỡi	C25TH1	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 22 vắng thi: 1. Số bài thi/Số tờ: 22 / 1.

Số sinh viên đạt: _____ Tỷ lệ đạt: _____ %

Ngày 08 tháng 8 năm 2025

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

Ngày 20 tháng 7 năm 2025

GIÁO VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHỆ VÀ QTDN

PHÒNG KHẢO THÍ VÀ
BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG

BẢNG ĐIỂM THI CUỐI KỲ - LẦN 1

Học kỳ 3 - Năm học : 2024-2025

Môn học : Lập trình quản lý - MH1101103

Mã lớp học phần: 24311MH110110301

Số tín chỉ: 3

Giảng viên giảng dạy: Dương Minh Tâm

Ngày thi: 15/07/2025

Giờ thi: 07h45

Phòng thi: PM 1

Giám thị 1: Dương Minh Tâm

Ký tên:

Giám thị 2: Nguyễn Văn Trinh

Ký tên:

Giám thị 3:

Ký tên:

Giám thị 4:

Ký tên:

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Chữ ký	Số tờ	Điểm số	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
1	2310010104	Đào Nhật Anh	19/05/2000			9	Hai	C25TH3	
2	2210010112	Nguyễn Hoàng Nhật Anh	17/03/2001			9	Hai	C24TH4	
3	2310010090	Nguyễn Quốc Anh	05/11/2005			6.5	Sân nam	C25TH3	
4	2310010074	Hồ Ngọc Gia Bảo	16/08/2005			6.5	Sân nam	C25TH3	
5	2310010064	Trần Nguyễn A Bảo	05/07/2005					C25TH2	
6	2310010093	Lê Tấn Đạt	12/02/2005			9	Chín	C25TH3	
7	2310010055	Võ Thành Đăng	18/05/2003			9	Hai	C25TH2	
8	2310010041	Lâm Nhựt Hào	02/07/2005			8	Tám	C25TH2	
9	2310010024	Phạm Thiên Hào	02/10/2005			6.5	Sân nam	C25TH1	
10	2210010077	Lý Hoàng Hải	17/11/2004			9	Hai	C24TH3	
11	2310010060	Mai Hoài Hận	30/09/2005			4	Bốn	C25TH2	
12	2310010017	Trần Hiền	17/03/2005			9	Chín	C25TH1	
13	2310010067	Lê Trung Hiếu	20/04/2005			8	Tám	C25TH2	
14	2310010072	Nguyễn Hoàng Trọng Hiếu	15/09/2005			7.5	Bảy năm	C25TH3	
15	2310010035	Trần Quang Huy	02/09/2005			5	Năm	C25TH1	
16	2310010069	Võ Tuấn Khang	06/08/2005			8	Tám	C25TH2	
17	2210010022	Nguyễn Lê Anh Khoa	14/09/2004			6.5	Sân nam	C24TH1	
18	2310010014	Đặng Hoàng Lâm	11/03/2005			9	Chín	C25TH1	
19	2310010015	Đặng Hoàng Long	11/03/2005			9	Chín	C25TH1	
20	2310010012	Phan Thành Lộc	23/11/2005			9	Chín	C25TH1	
21	2310010032	Ngô Thành Luân	02/09/2005			6	Sáu	C25TH1	
22	2310010009	Nguyễn Lê Bảo My	20/01/2005			8	Tám	C25TH1	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi: 21 vắng thi: 1. Số bài thi/Số tờ: 21.

Số sinh viên đạt: Tỷ lệ đạt: %

Ngày: 08 tháng 8 năm 2025

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

Phạm Quang Loan

Ngày: 20 tháng 7 năm 2025

GIÁO VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Dương Minh Tâm

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA THƯỜNG XUYÊN

Học kỳ 3 - Năm học : 2024-2025

Môn học : Lập trình quản lý - MH1101103

Mã lớp học phần: 24311MH110110301 Số tín chỉ: 3

Giảng viên giảng dạy: Dương Minh Tâm - (01029)

Ngày thi: 5/5/25 Giờ thi: 9h00 Phòng thi: A1.8

Giám thị 1: Dương Mỹ Tâm Ký tên: TMT

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2310010010	Lê Đỗ Thanh	Duy	11/09/2005	C25TH1	<u>VT</u>	<u>5.0</u>	<u>Nhân</u>	L2
2	2310010024	Phạm Thiên	Hào	02/10/2005	C25TH1	<u>Theo</u>	<u>5.0</u>	<u>Nhân</u>	
3	2310010017	Trần	Hiền	17/03/2005	C25TH1	<u>hien</u>	<u>1.0</u>	<u>Nhân</u>	
4	2310110016	Âu Dương Quốc	Huy	04/03/2005	C25TH1	<u>Huy</u>	<u>5.0</u>	<u>Nhân</u>	
5	2310010035	Trần Quang	Huy	02/09/2005	C25TH1	<u>Huy</u>	<u>6.0</u>	<u>Sân</u>	
6	2310010014	Đặng Hoàng	Lâm	11/03/2005	C25TH1	<u>Long</u>	<u>9.0</u>	<u>Chức</u>	
7	2310010015	Đặng Hoàng	Long	11/03/2005	C25TH1	<u>Long</u>	<u>9.0</u>	<u>Chức</u>	
8	2310010012	Phan Thành	Lộc	23/11/2005	C25TH1	<u>Long</u>	<u>8.0</u>	<u>Tâm</u>	
9	2310010032	Ngô Thành	Luân	02/09/2005	C25TH1	<u>Quân</u>	<u>6.0</u>	<u>Sân</u>	
10	2310010009	Nguyễn Lê Bảo	My	20/01/2005	C25TH1	<u>My</u>	<u>7.0</u>	<u>Bạn</u>	
11	2310010020	Nguyễn Hoài	Nam	02/10/2005	C25TH1	<u>Nam</u>	<u>6.0</u>	<u>Chức</u>	
12	2310010030	Võ Thị Hạnh	Nguyên	04/04/2005	C25TH1	<u>Nguyen</u>	<u>7.0</u>	<u>Bạn</u>	
13	2310010021	Nguyễn Lưu	Nguyễn	05/10/2005	C25TH1	<u>Nguyen</u>	<u>9.0</u>	<u>Chức</u>	
14	2310010023	Nguyễn Thành	Nhân	02/08/2005	C25TH1	<u>Nhân</u>	<u>8.0</u>	<u>Tâm</u>	
15	2310010049	Ngô Tấn	Phát	02/07/2005	C25TH1	<u>VT</u>	<u>5.0</u>	<u>Nhân</u>	L2
16	2310010022	Nguyễn Tấn	Phát	24/10/2005	C25TH1	<u>Phát</u>	<u>6.0</u>	<u>Sân</u>	
17	2310010007	Lê Vũ Tấn	Tài	17/05/2005	C25TH1	<u>Tai</u>	<u>9.0</u>	<u>Sân</u>	
18	2310010011	Trần Phước	Tấn	30/09/2005	C25TH1	<u>Tai</u>	<u>6.0</u>	<u>Sân</u>	
19	2310010008	Nguyễn Trung	Thành	27/02/2005	C25TH1	<u>Thy</u>	<u>6.0</u>	<u>Sân</u>	L2
20	2310010001	Lê Phước	Thọ	25/01/1999	C25TH1	<u>Thy</u>	<u>6.0</u>	<u>Sân</u>	
21	2310010026	Nguyễn Thị Thu	Thủy	10/06/2005	C25TH1	<u>Thy</u>	<u>6.0</u>	<u>Sân</u>	L2
22	2310010031	Bành Phước	Toàn	11/02/2004	C25TH1	<u>Toàn</u>	<u>6.0</u>	<u>Sân</u>	
23	2310010013	Lưu Hiền	Vinh	28/06/2004	C25TH1	<u>Vinh</u>	<u>6.0</u>	<u>Sân</u>	

Lưu ý: *- Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 20 vắng thi: 3 . Số bài thi: 20 / _____.

Ngày 07 tháng 7 năm 2015

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)


Trương Quang Cường

Ngày 10 tháng 7 năm 2015

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)


Trần Đình Tân

TR

17

PHÒNG
PHẠO THỊ VÀ

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA ĐỊNH KỲ

Học kỳ 3 - Năm học : 2024-2025

Môn học : Lập trình quản lý - MH101103

Mã lớp học phần: 24311MH10110301 Số tín chỉ: 3

Giảng viên giảng dạy: Dương Minh Tâm - (01029)

Ngày thi: 26/12 Giờ thi: 1h Phòng thi: DM9

Giám thị 1: Dương Minh Tâm Ký tên: TAS

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2310010010	Lê Đỗ Thanh	Duy	11/09/2005	C25TH1	<u>✓</u>	<u>✓</u>	<u>✓</u>	L2
2	2310010024	Phạm Thiên	Hào	02/10/2005	C25TH1	<u>Phạm</u>	<u>6.0</u>	<u>Sau</u>	
3	2310010017	Trần	Hiền	17/03/2005	C25TH1	<u>Trần</u>	<u>6.0</u>	<u>Hiền</u>	
4	2310110016	Âu Dương Quốc	Huy	04/03/2005	C25TH1	<u>Huy</u>	<u>3.0</u>	<u>Bay</u>	
5	2310010035	Trần Quang	Huy	02/09/2005	C25TH1	<u>Trần</u>	<u>7.0</u>	<u>Bay</u>	
6	2310010014	Đặng Hoàng	Lâm	11/03/2005	C25TH1	<u>Đặng</u>	<u>6.0</u>	<u>Mười</u>	
7	2310010015	Đặng Hoàng	Long	11/03/2005	C25TH1	<u>Đặng</u>	<u>6.0</u>	<u>Mười</u>	
8	2310010012	Phan Thành	Lộc	23/11/2005	C25TH1	<u>Phan</u>	<u>9.0</u>	<u>Chín</u>	
9	2310010032	Ngô Thành	Luân	02/09/2005	C25TH1	<u>Ngô</u>	<u>6.0</u>	<u>Sau</u>	
10	2310010009	Nguyễn Lê Bảo	My	20/01/2005	C25TH1	<u>Nguyễn</u>	<u>8.0</u>	<u>Tám</u>	
11	2310010020	Nguyễn Hoài	Nam	02/10/2005	C25TH1	<u>Nguyễn</u>	<u>6.0</u>	<u>Sau</u>	
12	2310010030	Võ Thị Hạnh	Nguyên	04/04/2005	C25TH1	<u>Nguyễn</u>	<u>7.5</u>	<u>Bảy rưỡi</u>	
13	2310010021	Nguyễn Lưu	Nguyễn	05/10/2005	C25TH1	<u>Nguyễn</u>	<u>9.0</u>	<u>Chín</u>	
14	2310010023	Nguyễn Thành	Nhân	02/08/2005	C25TH1	<u>Nguyễn</u>	<u>8.5</u>	<u>Tám rưỡi</u>	
15	2310010049	Ngô Tấn	Phát	02/07/2005	C25TH1	<u>✓</u>	<u>✓</u>	<u>✓</u>	L2
16	2310010022	Nguyễn Tấn	Phát	24/10/2005	C25TH1	<u>Nguyễn</u>	<u>6.0</u>	<u>Sáu rưỡi</u>	
17	2310010007	Lê Vũ Tấn	Tài	17/05/2005	C25TH1	<u>Lê</u>	<u>6.0</u>	<u>Sáu rưỡi</u>	
18	2310010011	Trần Phước	Tấn	30/09/2005	C25TH1	<u>Trần</u>	<u>7.5</u>	<u>Bảy rưỡi</u>	
19	2310010008	Nguyễn Trung	Thành	27/02/2005	C25TH1	<u>Nguyễn</u>	<u>6.0</u>	<u>Sáu rưỡi</u>	L2
20	2310010001	Lê Phước	Thọ	25/01/1999	C25TH1	<u>Lê</u>	<u>7.0</u>	<u>Bảy rưỡi</u>	
21	2310010026	Nguyễn Thị Thu	Thủy	10/06/2005	C25TH1	<u>Nguyễn</u>	<u>6.0</u>	<u>Sáu rưỡi</u>	L2
22	2310010031	Bành Phước	Toàn	11/02/2004	C25TH1	<u>Bành</u>	<u>7.0</u>	<u>Bảy rưỡi</u>	
23	2310010013	Lưu Hiền	Vinh	28/06/2004	C25TH1	<u>Lưu</u>	<u>6.0</u>	<u>Sáu rưỡi</u>	

Lưu ý: • - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi: 20 vắng thi: 3. Số bài thi: 20 / _____.

Ngày 07 tháng 7 năm 2025

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

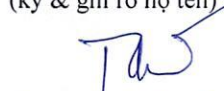
(ký & ghi rõ họ tên)


Phạm Quang Cường

Ngày 10 tháng 6 năm 2025

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)


Dương Nhật Tân

TRƯ

TR

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA THƯỜNG XUYÊN

Học kỳ 3 - Năm học : 2024-2025

Môn học : Lập trình quản lý - MH1101103

Mã lớp học phần: 24311MH110110301 Số tín chỉ: 3

Giảng viên giảng dạy: Dương Minh Tâm - (01029)

Ngày thi: 05/05 Giờ thi: 09h00 Phòng thi: A1.8

Giám thị 1: Dương Minh Tâm Ký tên: TMT

Giám thị 2: Ký tên:

Giám thị 3: Ký tên:

Giám thị 4: Ký tên:

STT	Mã SV	Họ và tên	Bảo	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2310010064	Trần Nguyễn A	Bảo	05/07/2005	C25TH2		5.0	Nhan	
2	2310010055	Võ Thành	Đặng	18/05/2003	C25TH2		6.0	Sau	
3	2310010041	Lâm Nhựt	Hào	02/07/2005	C25TH2		7.5	Buyuan	
4	2310010060	Mai Hoài	Hận	30/09/2005	C25TH2		5.0	Nhan	
5	2310010067	Lê Trung	Hiếu	20/04/2005	C25TH2		7.0	Buyuan	
6	2310010069	Võ Tuấn	Khang	06/08/2005	C25TH2		7.0	Nhan	
7	2310010047	Nguyễn Nhật	Nam	27/08/2005	C25TH2		5.0	Nhan	L2
8	2310010062	Nguyễn Huỳnh Hữu	Nghĩa	26/05/2005	C25TH2		6.0	Sau	
9	2310010058	Hà Thị Ánh	Nguyệt	18/08/2005	C25TH2		6.0	Sau	
10	2310010054	Võ Minh	Nhựt	29/04/2005	C25TH2		7.0	Buyuan	
11	2310010068	Nguyễn Lê Thanh	Phúc	07/08/2005	C25TH2		6.0	Sau	
12	2310010042	Nguyễn Hồng	Tài	03/06/2005	C25TH2				
13	2310010050	Nguyễn Minh	Tâm	10/11/2005	C25TH2		5.0	Nhan	
14	2310010036	Đặng Việt	Thái	20/07/2003	C25TH2				L2
15	2310010053	Đỗ Mai Hoàng Minh	Thông	12/09/2004	C25TH2				L2
16	2310010051	Trần Minh	Thuận	11/01/2005	C25TH2		6.0	Sau	
17	2310010045	Phùng Minh	Trí	27/04/2005	C25TH2		6.0	Sau	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 14 vắng thi: 3 Số bài thi: 14

Ngày: 07 tháng 7 năm 2025

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

Ngày: 10 tháng 7 năm 2025

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA ĐỊNH KỲ

Học kỳ 3 - Năm học : 2024-2025

Môn học : Lập trình quản lý - MH1101103

Mã lớp học phần: 24311MH110110301 Số tín chỉ: 3

Giảng viên giảng dạy: Dương Minh Tâm - (01029)

Ngày thi: 26/7/25 Giờ thi: 8g Phòng thi: DM2

Giám thị 1: Dương Minh Tâm Ký tên: Tam

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Bảo	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2310010064	Trần Nguyễn A	Bảo	05/07/2005	C25TH2	<u>[Signature]</u>	5.0	<u>Không</u>	
2	2310010055	Võ Thành	Đăng	18/05/2003	C25TH2	<u>[Signature]</u>	6.5	<u>Sau năm</u>	
3	2310010041	Lâm Nhựt	Hào	02/07/2005	C25TH2	<u>[Signature]</u>	8.0	<u>Tam</u>	
4	2310010060	Mai Hoài	Hận	30/09/2005	C25TH2	<u>[Signature]</u>	6.0	<u>Sau</u>	
5	2310010067	Lê Trung	Hiếu	20/04/2005	C25TH2	<u>[Signature]</u>	8.0	<u>Tam</u>	
6	2310010069	Võ Tuấn	Khang	06/08/2005	C25TH2	<u>[Signature]</u>	7.0	<u>Bu</u>	
7	2310010047	Nguyễn Nhật	Nam	27/08/2005	C25TH2	<u>[Signature]</u>	5.5	<u>Năm năm</u>	L2
8	2310010062	Nguyễn Huỳnh Hữu	Nghĩa	26/05/2005	C25TH2	<u>[Signature]</u>	7.0	<u>Bu</u>	
9	2310010058	Hà Thị Ánh	Nguyệt	18/08/2005	C25TH2	<u>[Signature]</u>	7.5	<u>Kiểm</u>	
10	2310010054	Võ Minh	Nhựt	29/04/2005	C25TH2	<u>[Signature]</u>	7.5	<u>Bu</u>	
11	2310010068	Nguyễn Lê Thanh	Phúc	07/08/2005	C25TH2	<u>[Signature]</u>	6.5	<u>Sau</u>	
12	2310010042	Nguyễn Hồng	Tài	03/06/2005	C25TH2	<u>[Signature]</u>			
13	2310010050	Nguyễn Minh	Tâm	10/11/2005	C25TH2	<u>[Signature]</u>	5.5	<u>Kiểm</u>	
14	2310010036	Đặng Việt	Thái	20/07/2003	C25TH2	<u>[Signature]</u>			L2
15	2310010053	Đỗ Mai Hoàng Minh	Thông	12/09/2004	C25TH2	<u>[Signature]</u>			L2
16	2310010051	Trần Minh	Thuận	11/01/2005	C25TH2	<u>[Signature]</u>	6.0	<u>Sau</u>	
17	2310010045	Phùng Minh	Trí	27/04/2005	C25TH2	<u>[Signature]</u>	6.5	<u>Sau</u>	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 14 vắng thi: 3 . Số bài thi: 14 / _____.

Ngày: 07 tháng 7 năm 2025

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

[Signature]
Phạm Quỳ Loan

Ngày: 10 tháng 7 năm 2025

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Tam
Dương Minh Tâm

TRƯỜNG CAO ĐẲNG BC CÔNG NGHỆ & QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

PHÒNG KHẢO THÍ VÀ ĐÁNH GIÁ

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA THƯỜNG XUYÊN

Học kỳ 3 - Năm học : 2024-2025

Môn học : Lập trình quản lý - MH1101103

Mã lớp học phần: 24311MH110110301 Số tín chỉ: 3

Giảng viên giảng dạy: Dương Minh Tâm - (01029)

Ngày thi: 07/07/2025 Giờ thi: 08h00 Phòng thi: A1.8

Giám thị 1: Dương Minh Tâm Ký tên: TMT

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Anh	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2310010104	Đào Nhật	Anh	19/05/2000	C25TH3	<u>[Signature]</u>	5.0	Nhận	
2	2310010090	Nguyễn Quốc	Anh	05/11/2005	C25TH3	<u>[Signature]</u>	6.0	Sau nhận	
3	2310010074	Hồ Ngọc Gia	Bảo	16/08/2005	C25TH3	<u>[Signature]</u>	6.0	Sau	
4	2310120017	Phạm Duy	Bình	02/02/2005	C25TH3				
5	2310010093	Lê Tấn	Đạt	12/02/2005	C25TH3	<u>[Signature]</u>	8.0	Tấn	
6	2310010072	Nguyễn Hoàng Trọng	Hiếu	15/09/2005	C25TH3	<u>[Signature]</u>	6.0	Sau	L2
7	2310010089	Trần Minh	Hòa	05/06/2005	C25TH3	<u>[Signature]</u>	5.0	Nhận	
8	2310010077	Phạm Trần Diễm	My	26/03/2005	C25TH3				L2
9	2310010096	Trần Hồng	Ngoan	10/03/2005	C25TH3				
10	2310010078	Trương Bảo	Phúc	16/10/2005	C25TH3				
11	2310010071	Võ Chí	Tâm	16/01/2004	C25TH3	<u>[Signature]</u>	6.0	Sau	
12	2310010081	Võ Phước	Thiện	04/02/2004	C25TH3	<u>[Signature]</u>	5.0	Nhận	
13	2310010095	Nguyễn Hữu	Trí	06/10/2005	C25TH3	<u>[Signature]</u>	7.0	Bây	
14	2310010098	Nguyễn Quang	Trường	13/06/2005	C25TH3	<u>[Signature]</u>	8.0	Tấn	L2

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 10 vắng thi: 4 . Số bài thi: 10 / _____.

Ngày 07 tháng 7 năm 2025

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

[Signature]
Phạm Quang Loan

Ngày 10 tháng 5 năm 2025

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

TMT
Dương Minh Tâm

PHÒNG
KHẢO THÍ VÀ

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA ĐỊNH KỲ

Học kỳ 3 - Năm học : 2024-2025

Môn học : Lập trình quản lý - MH1101103

Mã lớp học phần: 24311MH110110301 Số tín chỉ: 3

Giảng viên giảng dạy: Dương Minh Tâm - (01029)

Ngày thi: 21/6/25 Giờ thi: 15g Phòng thi: ME

Giám thị 1: Dương Minh Tâm Ký tên: Tâm
Giám thị 2: _____ Ký tên: _____
Giám thị 3: _____ Ký tên: _____
Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2310010104	Đào Nhật Anh	19/05/2000	C25TH3	<u>[Chữ ký]</u>	6.0	Sau	
2	2310010090	Nguyễn Quốc Anh	05/11/2005	C25TH3	<u>[Chữ ký]</u>	7.0	Ba	
3	2310010074	Hồ Ngọc Gia Bảo	16/08/2005	C25TH3	<u>[Chữ ký]</u>	6.0	Sau	
4	2310120017	Phạm Duy Bình	02/02/2005	C25TH3				
5	2310010093	Lê Tấn Đạt	12/02/2005	C25TH3	<u>[Chữ ký]</u>	8.5	Tam	
6	2310010072	Nguyễn Hoàng Trọng Hiếu	15/09/2005	C25TH3	<u>[Chữ ký]</u>	6.0	Sau	L2
7	2310010089	Trần Minh Hòa	05/06/2005	C25TH3	<u>[Chữ ký]</u>	0.0	Không	
8	2310010077	Phạm Trần Diễm My	26/03/2005	C25TH3				L2
9	2310010096	Trần Hồng Ngoan	10/03/2005	C25TH3				
10	2310010078	Trương Bảo Phúc	16/10/2005	C25TH3				
11	2310010071	Võ Chí Tâm	16/01/2004	C25TH3	<u>[Chữ ký]</u>	6.0	Sau	
12	2310010081	Võ Phước Thiện	04/02/2004	C25TH3	<u>[Chữ ký]</u>	3.0	Ba	
13	2310010095	Nguyễn Hữu Trí	06/10/2005	C25TH3	<u>[Chữ ký]</u>	7.5	Ba	
14	2310010098	Nguyễn Quang Trường	13/06/2005	C25TH3	<u>[Chữ ký]</u>	8.0	Tam	L2

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 10 vắng thi: 4 . Số bài thi: 10 / _____.

Ngày 07 tháng 7 năm 2025

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

[Chữ ký]
Phạm Ngọc Kỳ

Ngày 10 tháng 6 năm 2025

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Tâm
Dương Minh Tâm

TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHỆ VÀ QTDN

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA THƯỜNG XUYÊN

Học kỳ 3 - Năm học : 2024-2025

Môn học : Lập trình quản lý - MH1101103

Mã lớp học phần: 24311MH110110301 Số tín chỉ: 3

Giảng viên giảng dạy: Dương Minh Tâm - (01029)

Ngày thi: 05/05/25 Giờ thi: 9h45 Phòng thi: A1.8

Giám thị 1: Dương Minh Tâm Ký tên: TĐ

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2210010022	Nguyễn Lê Anh	Khoa	14/09/2004	C24TH1	<u>K</u>	<u>6.0</u>	<u>Sau</u>	
2	2210010006	Đinh Ngọc	Phúc	02/09/2003	C24TH1	<u>PHUC</u>	<u>6.0</u>	<u>Sau</u>	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 2 vắng thi: 0 . Số bài thi: 2 / _____.

Ngày: 07 tháng 7 năm 2025

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

Phạm Quang Kỳ

Ngày: 10 tháng 5 năm 2025

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

TĐ
Dương Minh Tâm

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA ĐỊNH KỲ

Học kỳ 3 - Năm học : 2024-2025

Môn học : Lập trình quản lý - MH1101103

Mã lớp học phần: 24311MH110110301 Số tín chỉ: 3

Giảng viên giảng dạy: Dương Minh Tâm - (01029)

Ngày thi: 2/6/25 Giờ thi: 13h Phòng thi: PM2

Giám thị 1: Dương Minh Tâm Ký tên: Tam

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2210010022	Nguyễn Lê Anh	Khoa	14/09/2004	C24TH1	<u>K</u>	<u>6.5</u>	<u>Sản, ngoan</u>	
2	2210010006	Đinh Ngọc	Phúc	02/09/2003	C24TH1	<u>PHÚC</u>	<u>7.0</u>	<u>hàng</u>	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 2 vắng thi: 0 . Số bài thi: 2 / _____.

Ngày 07 tháng 7 năm 2025

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

Phạm Quang Khoa

Ngày 10 tháng 6 năm 25

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Dương Minh Tâm

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA ĐỊNH KỲ

Học kỳ 3 - Năm học : 2024-2025

Môn học : Lập trình quản lý - MH1101103

Mã lớp học phần: 24311MH110110301 Số tín chỉ: 3

Giảng viên giảng dạy: Dương Minh Tâm - (01029)

Ngày thi: 2/6/25 Giờ thi: 14g Phòng thi: PM2

Giám thị 1: Dương Minh Tâm Ký tên: Tâm

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2210010072	Lê Văn	Lộc	08/11/2004	C24TH2	<u>VT</u>	<u>✓</u>		<u>L2</u>
2	2210010061	Nguyễn Quốc	Quài	24/08/2003	C24TH2	<u>Quai</u>	<u>5.5</u>	<u>Năm năm</u>	
3	2210010062	Tô Thanh	Tuấn	13/06/2004	C24TH2	<u>Tu</u>	<u>5.5</u>	<u>Năm năm</u>	<u>L2</u>

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 9 vắng thi: 1 Số bài thi: 2 / _____.

Ngày 07 tháng 7 năm 2025

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

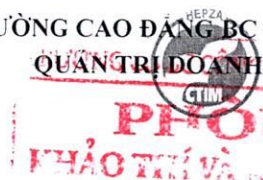
Phạm Quang Khoa

Ngày 10 tháng 6 năm 2025

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Tâm
Dương Minh Tâm



BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA THƯỜNG XUYÊN

Học kỳ 3 - Năm học : 2024-2025

Môn học : Lập trình quản lý - MH1101103

Mã lớp học phần: 24311MH110110301 Số tín chỉ: 3

Giảng viên giảng dạy: Dương Minh Tâm - (01029)

Ngày thi: 15/12 Giờ thi: 9g45 Phòng thi: A1.8

Giám thị 1: Dương Minh Tâm Ký tên:

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Lộc	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2210010072	Lê Văn	Lộc	08/11/2004	C24TH2				L2
2	2210010061	Nguyễn Quốc	Quài	24/08/2003	C24TH2		5.0	Năm	
3	2210010062	Tô Thanh	Tuấn	13/06/2004	C24TH2		5.0	Năm	L2

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 2 vắng thi: 1. Số bài thi: 2 / 1.

Ngày: 07 tháng 7 năm 2025

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

Phạm Quang Tâm

Ngày: 10 tháng 5 năm 2025

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Dương Minh Tâm

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA THƯỜNG XUYÊN

Học kỳ 3 - Năm học : 2024-2025

Môn học : Lập trình quản lý - MH1101103

Mã lớp học phần: 24311MH110110301 Số tín chỉ: 3

Giảng viên giảng dạy: Dương Minh Tâm - (01029)

Ngày thi: 5/5/25 Giờ thi: 9h45 Phòng thi: A1.8

Giám thị 1: Dương Minh Tâm Ký tên: TAM

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2210010077	Lý Hoàng Hải	17/11/2004	C24TH3	<u>Hai</u>	<u>6.0</u>	<u>Sáu</u>	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 1 vắng thi: 0 . Số bài thi: 1 / _____.

Ngày 07 tháng 7 năm 2025

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

Phạm Quang Cường

Ngày 10 tháng 7 năm 2025

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

TAM
Dương Minh Tâm

QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

PHÒNG

PHẢN THỬ VÀ

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA ĐỊNH KỲ

Học kỳ 3 - Năm học : 2024-2025

Môn học : Lập trình quản lý - MH1101103

Mã lớp học phần: 24311MH110110301 Số tín chỉ: 3

Giảng viên giảng dạy: Dương Minh Tâm - (01029)

Ngày thi: 16/05 Giờ thi: 12g Phòng thi: D12

Giám thị 1: Dương Minh Tâm Ký tên: 

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2210010077	Lý Hoàng Hải	17/11/2004	C24TH3		6,5	Sáu năm	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 1 vắng thi: 0 . Số bài thi: 1 / _____.

Ngày 07 tháng 7 năm 2025

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

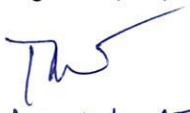
(ký & ghi rõ họ tên)


Phạm Quang Kỳ

Ngày 10 tháng 6 năm 2025

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)


Dương Minh Tâm

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA THƯỜNG XUYÊN

Học kỳ 3 - Năm học : 2024-2025

Môn học : Lập trình quản lý - MH1101103

Mã lớp học phần: 24311MH110110301 Số tín chỉ: 3

Giảng viên giảng dạy: Dương Minh Tâm - (01029)

Ngày thi: 5/5/25 Giờ thi: 9g15 Phòng thi: A1.8

Giám thị 1: Dương Minh Tâm Ký tên: TMS

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2210010112	Nguyễn Hoàng Nhật Anh	17/03/2001	C24TH4	<u>[Chữ ký]</u>	<u>5.0</u>	<u>Nam</u>	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 1 vắng thi: 0 . Số bài thi: 1 / _____.

Ngày: 07 tháng 5 năm 2025

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

[Chữ ký]
Phạm Quang Cường

Ngày: 12 tháng 5 năm 2025

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

TMS
Dương Minh Tâm



BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA ĐỊNH KỲ

Học kỳ 3 - Năm học : 2024-2025

Môn học : Lập trình quản lý - MH1101103

Mã lớp học phần: 24311MH110110301 Số tín chỉ: 3

Giảng viên giảng dạy: Dương Minh Tâm - (01029)

Ngày thi: 24/05/2025 Giờ thi: 13h Phòng thi: 102

Giám thị 1: Dương Minh Tâm Ký tên: Tâm

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2210010112	Nguyễn Hoàng Nhật Anh	17/03/2001	C24TH4		5.0	Năm uân	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi: 1 vắng thi: 0 Số bài thi: 1 / 1

Ngày: 07 tháng 7 năm 2025

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

Phạm Quang Cường

Ngày: 10 tháng 6 năm 2025

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Dương Minh Tâm